

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 109/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30-9-2022
V/v “Ly hôn”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Viên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Sơn.
2. Ông Hoàng Văn Đông.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Trần Thùy Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa:* Ông Trần Văn Luân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 166/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2022 về “Ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 120/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 01 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 42/2021/QĐST-HNGĐ ngày 06 tháng 9 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Mai Thị Hết - sinh năm 1983.

Địa chỉ: tổ 5, ấp 3, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Ý - sinh năm 1970.

Địa chỉ: tổ 5, ấp 3, xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

(Nguyên đơn và bị đơn đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 13/5/2022; bản tự khai ngày 30/6/2022 nguyên đơn là chị Mai Thị Hết trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Nguyễn Văn Ý tự nguyện sống chung với nhau vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điều Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn

vào ngày 25/7/2011. Cuộc sống vợ chồng hạnh phúc đến năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do anh Ý thường xuyên uống rượu, có hành vi đánh đập chị và các con, ngoài ra anh Ý còn dùng lời nói sỉ nhục, xúc phạm chị. Vì những điều này mà vợ chồng thường xuyên xảy ra cãi vã, bất hòa với nhau và đã hiện tại đã sống ly thân. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh Ý nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ý.

- Về con chung: Chị và anh Nguyễn Văn Ý có 02 con chung là Nguyễn Trọng Nghĩa – sinh năm 04/01/2012 và Nguyễn Trọng Nhân – sinh ngày 06/4/2019. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung là cháu Nhân và đồng ý giao con chung là cháu Nghĩa cho anh Ý trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị không yêu cầu anh Ý cấp dưỡng nuôi con và chị cũng không cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Chị và anh Ý không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản bản lấy lời khai của đương sự ngày 11/7/2022, bị đơn anh Nguyễn Văn Ý trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Mai Thị Hết tự nguyện sống chung với nhau vào năm 2011 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Điều Hy, huyện Châu Thành, tỉnh Tiền Giang, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 25/7/2011. Cuộc sống vợ chồng giữa anh và chị Hết vẫn hạnh phúc không xảy ra mâu thuẫn gì lớn. Ông cũng thừa nhận là ông cũng thường hay uống rượu, ông đánh chị Hết có một lần do vợ chồng hiểu lầm nhau trong lúc cãi vã. Ông và chị Hết đã không còn chung sống với nhau từ tháng 2 năm 2022 đến nay. Nay anh nhận thấy vẫn còn tình cảm yêu thương đối với chị Hết nhưng chị Hết đã không còn tình cảm với anh kiên quyết xin ly hôn với anh thì anh cũng đồng ý.

- Về con chung: Anh và chị Hết có 02 con chung là Nguyễn Trọng Nghĩa – sinh năm 04/01/2012 và Nguyễn Trọng Nhân – sinh ngày 06/4/2019. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho anh và chị Hết ly hôn thì anh yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nghĩa và đồng ý giao cháu Nhân cho chị Hết nuôi dưỡng. Anh không cấp dưỡng nuôi con và cũng không yêu cầu chị Hết cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nợ chung: Anh và chị Hết không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Thẩm phán đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; về quan hệ pháp luật, xác định tư cách pháp lý của đương sự, thẩm quyền thụ lý của Tòa án, thủ tục thu thập chứng cứ đúng quy định; quyết định đưa vụ án ra xét xử, thời hạn chuyển hồ sơ, thủ tục cấp tông đạt cho các đương sự đảm bảo theo quy định pháp luật. Các quyền nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo thực hiện. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã tiến hành tố tụng

đúng trình tự thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng chấp hành đúng pháp luật.

Về đường lối giải quyết vụ án:

Tình trạng hôn nhân giữa chị Mai Thị Hết và anh Nguyễn Văn Ý đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Hết là có căn cứ. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Hết.

Về con chung: Chị Hết và anh Ý có 02 con chung là Nguyễn Trọng Nghĩa – sinh năm 04/01/2012 và Nguyễn Trọng Nhân – sinh ngày 06/4/2019. Chị Hết yêu cầu được nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trọng Nhân và đồng ý giao con chung Nguyễn Trọng Nghĩa cho anh Ý trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Cháu Nghĩa có nguyện vọng được ở với anh Ý. Chị Hết, anh Ý có đạo đức tốt nên đề nghị giao cháu Nhân cho chị Hết, giao cháu Nghĩa cho anh Ý trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; tạm thời chị Hết và anh Ý không phải cấp dưỡng nuôi con do các bên không yêu cầu.

Về tài sản chung và nợ chung: Không xem xét, giải quyết.

Về án phí: Chị Mai Thị Hết chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Bị đơn anh Nguyễn Văn Ý hiện cư trú tại ấp 3, xã Thanh Sơn huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Định Quán theo quy định tại Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ pháp luật: Chị Mai Thị Hết yêu cầu khởi kiện ly hôn với anh Nguyễn Văn Ý nên xác định quan hệ pháp luật trong vụ án là "Ly hôn" theo quy định tại Điều 28 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Về xác định tư cách đương sự: Chị Mai Thị Hết là nguyên đơn; anh Nguyễn Văn Ý là bị đơn theo Điều 68 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4] Về sự vắng mặt của đương sự: Nguyên đơn chị Mai Thị Hết và bị đơn anh Nguyễn Văn Ý có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 227, Điều 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[5] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Chị Hết và anh Ý tự nguyện đăng ký kết hôn, được Ủy ban nhân dân xã Thanh Sơn, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, được cấp giấy chứng nhận đăng ký kết hôn vào ngày 25/7/2011 nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp.

Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Thị Hết Hội đồng xét xử nhận thấy: Chị Hết và anh Ý đều thừa nhận cuộc sống vợ chồng giữa chị Hết và anh Ý đã xảy ra những bất đồng, mâu thuẫn và hai người đã tự chấm dứt đời sống chung của vợ chồng. Tại Điều của 19 Luật Hôn nhân và gia đình có quy định “*Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình...**CÓ NGHĨA VỤ SỐNG CHUNG VỚI NHAU***”. Tuy nhiên, kể từ khi chị Hết anh Ý không còn sống chung với nhau thì hai người cũng không quan tâm, chăm sóc, không thực hiện quyền nghĩa vụ chung của vợ chồng.

Qua thu thập chứng cứ tại chính quyền địa phương thể hiện: Vợ chồng chị Hết và anh Ý thật sự có mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn quan tâm chăm sóc nhau.

Qua xem xét lời trình bày của chị Hết anh Ý và chứng cứ Tòa án thu thập được có đủ căn cứ xác định vợ chồng chị Hết anh Ý thật sự đã có mâu thuẫn, vợ chồng đã không còn quan tâm chăm sóc nhau, vi phạm quy định tại Điều 19 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, dẫn đến hôn nhân lâm vào tình trạng mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Xét thấy, cuộc sống vợ chồng giữa chị Hết anh Ý đã có mâu thuẫn, khả năng đoàn tụ không có nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Hết, giải quyết cho chị Hết được ly hôn với anh Ý theo Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[6] Về con chung: Chị Mai Thị Hết và anh Nguyễn Văn Ý có 02 con chung là Nguyễn Trọng Nghĩa – sinh năm 04/01/2012 và Nguyễn Trọng Nhân – sinh ngày 06/4/2019. Chị Hết yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Nguyễn Trọng Nhân và đồng ý giao con chung Nguyễn Trọng Nghĩa cho anh Ý trực tiếp nuôi dưỡng. Cháu Nghĩa có nguyện vọng được ở anh Ý. Chị Hết, anh Ý đều có đạo đức tốt, các con chung trong thời gian được chị Hết anh Ý nuôi dưỡng cũng được chăm sóc tốt, phát triển bình thường. Do đó, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chung, Hội đồng xét xử xét cần giao cháu Nhân cho chị Ý và giao cháu Nghĩa cho anh Ý trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp quy định tại Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời chị Hết và anh Ý không phải cấp dưỡng nuôi con do các bên không yêu cầu.

Chị Hết, anh Ý có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

[7] Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí: Chị Hết chịu 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 28, 35, 39, 147, 227, 228, điểm a, b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự; các Điều 9, 10, 11 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2000; các Điều 19, 51, 56, 58, 81, 82, 83, 84, 131 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Tuyên xử:

1) Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Mai Thị Hết. Chị Mai Thị Hết được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ý.

2) Về con chung: Giao cháu Nguyễn Trọng Nhân – sinh ngày 06/4/2019 cho chị Hết và giao cháu Nguyễn Trọng Nghĩa – sinh năm 04/01/2012 cho anh Ý trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tạm thời chị Hết và anh Ý không phải cấp dưỡng nuôi con do các bên không yêu cầu.

Chị Hết, anh Ý có quyền đi lại thăm nom con không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chưa thành niên, các bên được quyền thay đổi việc nuôi con chung và mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

3) Về tài sản chung và nợ chung: Tòa án không xem xét, giải quyết.

4) Về án phí: Chị Mai Thị Hết phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân gia đình được căn trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị Hết đã nộp theo biên lai số 0003651 ngày 30/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán. Chị Hết đã nộp đủ án phí.

5) Về quyền kháng cáo: Chị Mai Thị Hết, anh Nguyễn Văn Ý được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục Thi hành án dân sự Định Quán;
- Các đương sự;
- UBND xã Diêm Hy, H.Châu Thành, T.Tiền Giang (giấy CNKH số 62, Quyền số 01/2010 ngày 22/3/2010);
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Thị Viễn

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

